

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững năm 2024”

Thực hiện hực hiện Nghị quyết số 19-NQ/ĐU của Đảng ủy xã lần thứ 33 khóa XVI ngày 19/12/2023; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” năm 2024, với các nội dung sau đây:

I. Mục tiêu; chỉ tiêu

1. Mục tiêu

- Xây dựng lĩnh vực nông nghiệp phát triển bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng. Hình thành vùng sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ và chế biến sản phẩm; xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp để phát triển các sản phẩm chủ lực. Tập trung phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích.

2. Chỉ tiêu

2.1. Giá trị sản xuất

Phấn đấu tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp đạt 36.372 triệu đồng, tăng 1.502 triệu đồng so với năm 2023.

2.2. Các sản phẩm chủ lực

- Tổng sản lượng lương thực có hạt 210,15tấn (lúa: 86,4tấn; ngô:123,75tấn).
- Thu nhập từ kinh tế vườn là 45 triệu/ha.
- Duy trì diện tích cây cao su hiện có 18,31ha, sản lượng mủ đông 100,7tấn.
- Tổng đàn gia súc 2.935con (Trong đó: đàn Bò 415con; đàn Trâu 25con); đàn dê 45 con.
- Tổng đàn lợn 2.450con (Trong đó: đàn lợn nái là 73con).
- Tổng đàn gia cầm 24.267con (Trong đó: đàn gà 20.735con).
- Diện tích nuôi cá nước ngọt là 3,0ha; sản lượng nuôi trồng ước đạt 6,0tấn.
- Khai thác và trồng lại rừng được 157ha; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 13.516 tấn gỗ nguyên liệu.
- Mở rộng diện tích và chuyển hóa từ rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn 40ha; cấp chứng chỉ FSC 20ha. Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 93%.
- Trồng Quế nguyên liệu 32ha.
- Xây dựng sản phẩm OCOP (rượu nếp than và sản phẩm từ nếp than).

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tái cơ cấu ngành trồng trọt

1.1. Sản xuất lương thực và hoa màu

Chỉ đạo gieo cấy lúa nước đạt 16ha (Vụ Đông Xuân 8,0ha; vụ Hè thu 8,0ha); năng suất bình quân đạt 50tạ/ha. Tập trung chỉ đạo chuyển đổi trồng nếp than 8/8ha. Trồng ngô với diện tích 33,5ha; chuyển đổi những diện tích đất lúa nước ở những vùng có nguy cơ thiếu nước sang trồng ngô, đậu các loại. Chỉ đạo trồng các loại cây màu ở những nơi có điều kiện; tăng cường trồng xen ở những diện tích cây ăn quả chưa khép tán; chủ động phòng trừ sâu bệnh không để lây lan trên diện rộng.

Trồng cây có củ lấy bột 42,5ha, trong đó cây sắn 36ha, cây khoai lang 5,0ha, khoai khác 1,5ha.

Trồng cây thực phẩm 33,6ha (vụ Đông Xuân 20ha và vụ Hè Thu 13,6ha), trong đó: rau các loại 16,6ha (bao gồm cả cây Ớt), đậu các loại 17ha.

Trồng cây hàng năm khác 7,3ha, trong đó: mía các loại 0,8ha, cỏ chăn nuôi 6,5ha.

1.2. Phát triển cây ăn quả và kinh tế vườn

Tập trung chỉ đạo nông dân chăm sóc những diện tích cam và cây ăn quả có múi đã trồng trước đây; chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh hại; triển khai thực hiện trồng bưởi da xanh với diện tích 2,0ha; chuối 2,0ha, cây dứa 6,0ha; chỉ đạo chăm sóc 2,0ha cây lạc và trồng mới 1,5ha Cà gai leo tại đầm A Zông.

Xây dựng kế hoạch cải tạo, chăm sóc và nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2024, phát động phong trào làm vườn, chăm sóc, bón phân và cho thu nhập bình quân đạt 45triệu đồng/ha/năm.

1.3. Cây cao su

Đẩy mạnh nâng cao chất lượng và duy trì diện tích vườn cây hiện có; phát động phong trào vận động nông dân chăm sóc, bón phân; hướng dẫn nông dân về kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh, khai thác cao su đúng kỹ thuật để đạt được sản lượng mủ khai thác trong năm khoảng 100,7tấn.

2. Tái cơ cấu về chăn nuôi, thủy sản

- Ổn định đàn trâu, phát triển mạnh đàn bò, nhất là giống bò có chất lượng thông qua các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng ở các xã từ các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, đẩy mạnh trồng cỏ làm thức ăn cho gia súc; tập trung chỉ đạo xây dựng chuồng trại, tiêm phòng đảm bảo quy trình.

- Đẩy mạnh phát triển đàn lợn, chú trọng chăn nuôi lợn rừng lai, tổng đàn lợn nuôi đạt 2.450con (trong đó đàn lợn nái 73con); khuyến khích phát triển mô hình theo hướng hữu cơ.

- Phát triển đàn gia cầm: Đẩy mạnh phát triển đàn gia cầm, phấn đấu năm 2024 tổng đàn gia cầm nuôi đạt 24.267con; phát triển mạnh chăn nuôi gia cầm theo hướng thả vườn, thả đồi.

- Duy trì ổn định diện tích nuôi cá nước ngọt, phát triển nuôi các giống cá. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thủy sản; thực hiện các biện pháp bảo vệ nguồn lợi thủy sản sông suối.

Chủ động phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm như dịch tả lợn Châu phi, lở mồm long móng, viêm da nổi cục, cúm gia cầm; triển khai thực hiện tốt tháng tiêu độc khử trùng; tiếp tục tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh, tổ chức vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường, chuồng trại chăn nuôi, các nơi có nguy cơ cao như đường làng, ngõ xóm; phát hiện sớm khi dịch bệnh và xử lý không để lây lan.

3. Tái cơ cấu về lâm nghiệp

Nâng cao giá trị hiệu quả kinh tế rừng trồng; tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển hóa rừng trồng theo hướng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC; phấn đấu năm 2024 chuyển đổi 40ha sang trồng rừng gỗ lớn, cấp chứng chỉ FSC được 20ha trở lên; chuyển đổi những diện tích có điều kiện sang trồng các cây loại trồng có giá trị kinh tế cao hơn.

Chỉ đạo thực hiện trồng Quế hữu cơ 32ha theo “Đề án phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu của xã giai đoạn 2023 - 2030”.

4. Thực hiện Chương trình xã một sản phẩm (OCOP)

Tiếp tục đăng ký sản phẩm OCOP địa phương. Xây dựng 01 sản phẩm OCOP (Rượu nếp than và các sản phẩm từ nếp than).

III. Các giải pháp chủ yếu

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị từ xã đến các thôn về nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh hoạt động của ban chỉ đạo sản xuất xã thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên Ban chỉ đạo xã; kiểm tra, giám sát hoạt động của các thành viên ban chỉ đạo.

2. Các đoàn thể tiến hành lập kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phát động phong trào thi đua trong lĩnh vực nông nghiệp; nâng cao nhận thức của nhân dân đối với chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sản xuất các sản phẩm chủ lực có lợi thế của địa phương; tiếp tục tuyên truyền các chính sách của Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025; các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để người dân biết và thực hiện.

3. Khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm cộng đồng trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nâng cao vai trò chủ thể của HTX trong liên kết tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh liên kết giữa HTX với nông dân; hỗ trợ xây dựng liên kết các sản phẩm chủ lực.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào xuất, sử dụng phân bón sinh học, phân hữu cơ.

IV. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ từ các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh, các đề án của huyện, nguồn huy động các nguồn lực hợp pháp khác và đóng góp của nhân dân.

V. Tổ chức thực hiện

1. Giao chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp cho các thôn; hướng dẫn kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp; xây dựng chương trình phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã; hướng dẫn các thôn, nông dân thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo từ các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sản xuất các sản phẩm chủ lực có lợi thế của địa phương; hướng dẫn, định hướng, hỗ trợ HTX trong hoạt động liên kết cung ứng và tiêu thụ nông sản của địa phương.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận TQVN xã và ban ngành đoàn thể xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; sản xuất các sản phẩm chủ lực có lợi thế của địa phương; Hội nông dân xã chỉ đạo các hội viên tham gia thực hiện các chỉ tiêu tái cơ cấu nông nghiệp theo kế hoạch đã đề ra .

4. Ban chỉ đạo sản xuất xã, Ban điều hành các thôn tổ chức thực hiện kế hoạch đạt các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, chú trọng phát triển các cây trồng, vật nuôi chủ lực.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” xã Thượng Lộ năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện;
 - TTDVNN huyện;
 - Thường trực Đảng ủy xã;
 - Thường trực HĐND xã;
 - Mặt trận, các đoàn thể xã;
 - Ban chỉ đạo sản xuất xã;
 - Các trưởng thôn;
 - Lưu: VT.
- (Đề b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Hằng

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CÂY TRỒNG CHỦ LỰC NĂM 2024*(Kèm theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND xã Thượng Lộ)*

.	Thôn	Diện tích các loại cây trồng (ha)					Ghi chú
		Cây bưởi và cây có múi	Chuối	Dứa	Quế	Chuyển hóa từ rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn	
1	Thôn Dỗi	01	01	3,0	15,0	20,0	
2	Ria Hố	0,5	0,5	1,5	9,0	10,0	
3	Cha Mãng	0,5	0,5	1,5	8,0	10,0	
Tổng cộng:		2,0	2,0	6,0	32,0	40,0	